TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 225/2021/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 250/2021/TLST-HNGĐ, ngày 02/4/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1985; Hộ khẩu thường trú: 304/34 Bùi Đ, phường 12 quận B, thành phố Hồ Chi Minh; Trú tại: Căn hộ 1208A Chung cư A2 S Tổ 33, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội

Anh Nguyễn Quyết T, sinh năm 1979; Hộ khẩu thường trú: 304/34 Bùi Đ, phường 12 quận B, thành phố Hồ Chi Minh; Trú tại: Căn hộ 1208A Chung cư A2 S Tổ 33, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Nguyễn Quyết T kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân phường 12, quận B, thành phố Hồ Chí Minh ngày 27/10/2009, là hôn nhân hợp pháp. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không hạnh phúc. Anh chị sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Nay chị T, anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không thể, nên chị T, anh T cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Nguyễn Quyết T xác nhận trong thời kỳ hôn nhân anh chị có 02 con chung là Nguyễn Hoài A sinh ngày 24/05/2010 và cháu Nguyễn Hoài Bảo A sinh ngày 21/09/2012. Ly hôn anh chị thỏa thuận chị T nuôi cháu Nguyễn Hoài Bảo A, anh Tiến nuôi cháu Nguyễn Hoài A, về cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Nguyễn Quyết T xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về nợ: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Nguyễn Quyết T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Nguyễn Quyết T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Nguyễn Quyết T

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Nguyễn Quyết T xác nhận trong thời kỳ hôn nhân anh chị có 02 con chung là Nguyễn Hoài A, sinh ngày 24/05/2010 và Nguyễn Hoài Bảo A, sinh ngày 21/09/2012. Giao con chung Nguyễn Hoài A, sinh ngày 24/05/2010 cho anh Nguyễn Quyết T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao con chung Nguyễn Hoài Bảo A, sinh ngày 21/09/2012 cho chị Nguyễn Thị Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định khác thay thế; Chị T, anh T tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu tòa án giải quyết. Chị T, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Nguyễn Quyết T thống nhất tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xét.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Nguyễn Quyết T xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Nguyễn Quyết T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Quyết T chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm (anh Nguyễn Quyết T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0049013 ngày 01/04/2021 tại Chi cục Thi hành án quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai;
- UBND phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Quách Mạnh Thành